



ấn tượng cô thầy

Trần Thị Kiều

Đã hơn 30 năm xa cách, nhưng Hoàng Diệu vẫn còn trong tim tôi. Dù bụi đường đời có làm mờ mắt nhưng những kỷ niệm về trường cũ vẫn không thể phai. Nhất là những ấn tượng Cô Thầy vẫn mãi mãi không nhạt nhòa trong trí nhớ.

Làm sao quên được cô Hoàng Oanh dạy Việt văn lớp đệ thất. Cô rất đẹp, dáng người thanh thoát, quê Kế Sách có giọng Nam nghe ngọt ngào thật là trêu mến. Cô Chất dạy nữ công gia chánh, bao nhiêu năm xa xứ, ở đây những bữa ăn tự nấu các món ăn quê nhà sao mà nhớ cô da diết. Thầy Thiên dạy nhạc, tới giờ xướng âm “đồ rê mi fa sol la si đô” là tôi sợ muốn tắt thở, hồi hộp vô cùng, lo rằng một ngày xấu trời nào đó Thầy chấm tên tôi thì khổ lắm, thầy ơi, em chưa bao giờ mơ làm ca sĩ mà. Nhớ lại cùng lớp có Bạch Phượng và Lê thị Thanh hát hay lắm sao. Phải công nhận Trần Ngọc Ánh hát bài Ngậm ngùi thì hết sảy, xem ra còn ăn đứt Lê Thu, tới bây giờ tôi vẫn không hiểu tại sao Ánh không theo nghề ca hát. Thầy Thế dạy môn Hội Họa. Sau này khi tôi lấy lớp vẽ “Không gian hai chiều” tại Đại Học Chicago, nhờ đã học qua từ trước, bức tranh dự thi cuối năm ấy của tôi đã được ông Giám đốc của trường mua, và tôi là người duy nhất trong lớp bán được tranh. Tiếc rằng tôi không tiếp tục theo nghề vẽ, nghĩ lại cũng hơi buồn chút xíu. Cô Tín dạy Anh văn lớp tôi. Cô khó tính nổi tiếng, hay nhéo tai mấy đứa không thuộc bài nên tôi rất sợ, ngày nào cũng dò bài kỹ lưỡng vì không muốn tai mình trở thành tai... lợn. Giờ bên ba xứ người, mỗi khi cãi lộn tay đôi với tụi Mỹ, tôi đều nhớ ơn Cô đã dạy dỗ cho tôi có khả năng chống chọi với những khó khăn của cuộc đời. Cô có trình độ sinh ngữ cao, tôi rất khâm phục. Ngoài ra lên lớp 9, Thầy Sơn đã cho những bí quyết để đọc, viết đúng văn phạm và phiên âm như “ed sau chữ t, d. Thì đọc là it thì chỉ một cây!”. Nhớ Thầy Kim dạy Sử Địa và Vạn Vật, thầy rất tốt tướng, cao ráo nhưng hơi... ít tóc (cũng có thể tại đầu Thầy bạc nên tôi cho là ít chẳng?). Một hôm, trong giờ Vạn Vật, Thầy hỏi “Các trò có biết giống gì ăn tạp nhất không? Tức là cái gì cũng ăn: thịt sống, chín, rau cải ...” Ánh Tuyết bị Thầy chỉ bắt ngờ nên hơi ngần ngại “Thưa Thầy con không biết con gì” Thầy phán rằng “Con Tuyết chứ con gì! Con không ăn tạp à? Con không ăn thịt sống hay sao?”. Ánh Tuyết nhà ta đỏ mặt tía tai “Thưa Thầy, con không ăn thịt sống bao giờ...”. Thầy tỉnh bơ “Vậy con có ăn nem chua không?”. Ánh Tuyết ngây thơ đáp liền “Thưa có”. Cả lớp cười ồ. Giờ Việt Văn của Thầy Tâm rất vui. Có hôm Thầy dạy làm văn tả người, và cho đọc bài mẫu của Vũ Trọng Phụng, bắt đầu bằng câu “Chị Doãn là người đàn bà có nhan sắc của người đàn ông không đẹp trai...” Thật ra nhà văn này rất tài tình vì chỉ cần có một câu thôi mà ta có ấn tượng rất sâu sắc với hình dạng của người đàn bà này. Lúc

đó, trong tim tôi lúc nào cũng chất chứa hình ảnh Bà mẹ. Bởi thế khi đặt bút viết về Má tôi, tai hại thay tôi lại bị ảnh hưởng ít nhiều lối hành văn của nhà văn nổi tiếng này, thành thử Má tôi trong bài luận văn lớp 7 sao mà giống y chang chị Doãn. Cũng may trước khi nộp bài cho Thầy, tôi đưa cho chị Danh của tôi kiểm trước, chị mắng tôi xối xả “Sao mày ngu quá vậy, Má mình đẹp vậy mà mày tả xấu như chị Doãn là sao?”. Cũng là chuyện thơ văn tả người, nhớ lần trong giờ học của Thầy Tháo, khi nói về công trình tuyệt tác của cụ Nguyễn Du với tác phẩm Đoạn trường Tân Thanh, có đoạn thơ tả nét yêu kiều diễm lệ của Thúy Kiều “Khuôn trăng đầy đặn, nét ngài nở nang”, Thầy nói để tụi em có thể hình dung nét đẹp của Kiều Thầy sẽ phác họa ra hình ảnh của cô ấy trên bảng đen. Rồi Thầy khoanh một vòng tròn, và mắt... và mũi... (theo lời thầy là y như bài thơ!). Tôi thần thờ ngẩn mãi, ôi sao mà giống y như... hình ông phật Di Lặc, chứ không có nét gì giống hình của Cô Kim-Loan-Mộng-Tuyền ôm cây đàn tỳ bà khi cô đóng vai Thúy Kiều trong tuồng cải lương và được đăng lên trang bìa của tờ báo Thế Giới Tự Do mà tôi đã dùng để bao tập. Cho đến bây giờ, chưa ai giải đáp thắc mắc của tôi là Thúy Kiều cười tươi như ông phật Di Lặc hay đẹp náo nùng như cô Mộng Tuyền. Khi lên lớp 10, khả năng văn chương của tôi có phần phát triển hơn trước thập phần, tôi nhớ tôi đã gồng mình xung phong thuyết trình quyển sách “Nói với tuổi 20” của Nhất Hạnh. Tôi được thầy An hết lời ngợi khen vì mới 16 tuổi mà đã hiểu được những gì người ta nói với tuổi 20! Hỏi tôi không hãnh diện sao được. Lại nữa, Thầy còn kể cho cả lớp nghe chuyện cổ tích “Có một gã ác làm nhiều điều bất lương, chết đi bị Diêm vương bắt đầu thai thành người nghèo, đông con...” Tôi rất có ấn tượng với câu chuyện này, nên vẫn mãi giữ trong lòng. Thầy Nhiều dạy Toán, có khi Thầy viết một phương trình dài ngoằng trên bảng rồi đổ “Em nào có thể đọc được đáp số tức thì?” Thật là tức vì lúc nào bọn con trai Lực, Thoại và Minh... cũng tranh nhau lấu nhấu trả lời. Người ta nói “Ba cây chụm lại nên hòn núi cao” là vậy. Các bạn cùng lớp của tôi thật là thông minh. Khâm phục! Khâm phục! Còn Thầy Thừa dạy Lý Hóa có đôi mắt long lanh hạt nhãn làm tôi nhớ lại có hôm Thầy lên lớp, Thầy vừa viết lên bảng công thức $t = ek$, thì có tiếng một cô em thỏ thẻ “thương em không?”. Thầy nhìn về hướng đó, đôi mắt vẫn long lanh nhưng không hề xao động cũng không rầy rà, Thầy chỉ nhỏ nhẹ như mọi khi “Thôi các em lo làm bài đi”. Không ngờ đôi mắt ngày xưa của Thầy có rất nhiều người vẫn nhớ và ái mộ tới giờ.

Không khí se lạnh của buổi sớm cuối thu Texas và email các bạn từ quê nhà về buổi họp trường sắp tới làm cho tâm hồn tôi chùn lắng đi, bao nhiêu kỷ niệm tuổi thơ ùn ùn kéo về. “Kỷ niệm cũng giống như những phím đàn – khi chạm tay vào, âm thanh sẽ ngân lên”. Trong tôi kỷ niệm học trò là những âm thanh lúc nào cũng văng vẳng tuyệt vời. Các Cô Thầy tôi ở mái trường Hoàng Diệu, bây giờ tuổi đã cao, người còn, người mất, tôi bôn ba xứ người chưa có dịp về thăm. Thông qua bài viết này như lời tỏ lòng kính trọng, niềm thương mến vô bờ, lời chúc, lời thăm hỏi chân thành, như những bông hồng dâng lên Cô Thầy tôi.

Dallas 10/2007

Triệu thị Kiến